

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;

- Tiến độ thi công;

- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;

- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);

- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;

- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư, vật liệu chính và thiết bị theo yêu cầu tại Mục 3.2, Mục 3.3 Phần III, Chương V – Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT:		
1.1	Nguồn cung cấp vật tư, vật liệu chính và thiết bị cho gói thầu	- Có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp, cung cấp đầy đủ vật tư, vật liệu chính và thiết bị. - Đính kèm Giấy đăng ký kinh doanh của đơn vị cung cấp có lĩnh vực kinh doanh phù hợp.	Đạt
		Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu.	Không đạt
1.2	Đối với các vật tư, vật liệu chính: (1) Cát, đá các loại (2) Gạch các loại. (3) Sơn các loại. (4) Thiết bị điện. (5) Sơn nước. (6) Chống thấm (7) Xi măng... Cửa ; vách; thiết bị vệ sinh; thiết bị cấp thoát nước, PCCC , chống mối Sắt thép các loại	- Bảng kê chi tiết, nêu rõ đầy đủ thông tin về nhãn hiệu, xuất xứ, chủng loại, quy cách, thông số kỹ thuật. - Giải pháp kiểm tra, tổ chức cung ứng, đảm bảo chất lượng đáp ứng theo yêu cầu chỉ dẫn kỹ thuật được đính kèm cùng E-HSMT	Đạt
		Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu.	Không đạt
2	Giải pháp kỹ thuật		

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1	Tổ chức mặt bằng công trường: a) Công tác chuẩn bị; b) Tổ chức mặt bằng bố trí công trình tạm, thiết bị thi công, kho, bãi tập kết vật liệu, chất thải; c) Bố trí rào chắn, biển báo. d) Giải pháp vận chuyển vật tư, thiết bị, thi công.	Nhà thầu phải có Thuyết minh + Bản vẽ mô tả biện pháp thi công phù hợp các quy định hiện hành và quy mô của gói thầu này, đầy đủ các nội dung a, b, c, d.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2.2	Giải pháp kỹ thuật thi công: Giải pháp kỹ thuật cho từng hạng mục của công trình	Có trình bày giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2.3	2.3. Hệ thống tổ chức. Sơ đồ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường: a) Bộ phận quản lý kỹ thuật, chất lượng, tiến độ, quản lý hồ sơ nghiệm thu, hoàn công; b) Bộ phận quản lý an toàn, an ninh, môi trường; c) Bộ phận quản lý vật tư, thiết bị.	Nhà thầu phải có Thuyết minh + Sơ đồ tổ chức. Thuyết minh rõ trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân đối với công tác quản lý chất lượng công trình của nhà thầu phù hợp với của gói thầu này.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3	Biện pháp tổ chức thi công		
3.1	Biện pháp tổ chức thi công: các hạng mục theo yêu cầu tại Mẫu số 01B của E-HSMT	Nhà thầu phải có Thuyết minh + Bản vẽ mô tả biện pháp thi công đầy đủ các hạng mục công việc, hợp lý, khả thi phù hợp các quy định hiện hành, phù hợp với tiến độ thi công và quy mô của gói thầu này.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
3.2	Biện pháp phối hợp với các Nhà thầu khác để thi công hoàn thành công trình.	Nhà thầu phải có Thuyết minh mô tả đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp các quy định hiện hành và quy mô của dự án này.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
			Đạt
3.3	Bảo đảm an toàn thi công: Lắp dựng giàn giáo, lan can an toàn, lưới an toàn	Có đề xuất về biện pháp thi công đầy đủ, phù hợp với điều kiện, tiến độ thi công công trình xây dựng.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
3.4	Biện pháp thi công phải phù hợp với điều kiện tại trường đang hoạt động: - Đảm bảo an toàn và giao thông cho hoạt động liên tục của trường học không bị gián đoạn trong thời gian thi công, không gây cản trở cho hoạt động giảng dạy và học tập của Trường. - Biện pháp thi công kiểm soát tiếng ồn. - Biện pháp thi công kiểm soát bụi trong quá trình thi công.	Có thuyết minh.	Đạt
		Không có thuyết minh.	Không đạt
3.5	Biện pháp thi công công tác chính : Cốt thép, bê tông, Xây tường, tô trát tường, sơn nước, hệ thống điện, hệ thống nước, cọc - Móng, chống mối. - kết cấu dầm, cột, sàn, tường. - hệ thống cấp thoát nước, thiết bị vệ sinh. - hệ thống điện, PCCC, chống sét. - lắp đặt trang thiết bị. - kết cấu thép. - thông tin liên lạc - đấu nối hạ tầng kỹ thuật	Có thuyết minh.	Đạt
		Không có thuyết minh.	Không đạt
3.6	Biện pháp thi công phải phù hợp với điều kiện tại trường học đang hoạt động: - Đảm bảo an toàn và giao thông cho hoạt động liên tục của trường học không bị gián đoạn trong thời gian thi công, không gây cản trở	Có thuyết minh.	Đạt
		Không có thuyết minh.	Không đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	cho hoạt động giảng dạy và học tập của Trường. - Biện pháp thi công kiểm soát tiếng ồn. - Biện pháp thi công kiểm soát bụi trong quá trình thi công.		
4	Tiến độ thi công		
4.1	Tổng tiến độ thi công và tiến độ chi tiết đáp ứng yêu cầu E-HSMT tại Mẫu 01F.	Tổng tiến độ thi công không vượt quá 240 ngày .	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
4.2	Các biểu đồ huy động nhân lực, thiết bị, vật tư.	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với tiến độ thực hiện các hạng mục công việc theo từng giai đoạn.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
4.3	Tổ chức lập và lưu trữ hồ sơ quản lý thi công xây dựng công trình đối với phần việc do mình thực hiện.	Có thuyết minh biện pháp tổ chức lập và lưu trữ hồ sơ quản lý thi công xây dựng công trình đối với phần việc do mình thực hiện (bao gồm thời gian lưu trữ hồ sơ) phù hợp với quy định của pháp luật về xây dựng hiện hành.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
5	Biện pháp bảo đảm chất lượng		
5.1	Lập bảng danh mục toàn bộ vật tư, vật liệu sẽ đưa vào gói thầu.	Bảng danh mục nêu đầy đủ toàn bộ các loại vật tư, vật liệu theo yêu cầu tại Phần III – Chương V. Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT. Nêu rõ tiêu chuẩn áp dụng, thương hiệu, nhà sản xuất	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
5.2	Biện pháp quy trình quản lý chất lượng vật tư đầu vào: a) Quy trình và các biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu. b) Giải pháp xử lý vật tư, vật liệu phát hiện không phù hợp với yêu	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp các quy định hiện hành, quy mô của gói thầu, đầy đủ các nội dung a, b	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	cầu của gói thầu.		
5.3	<p>Biện pháp quản lý chất lượng cho công trình:</p> <p>a) Cán bộ kỹ thuật thi công xây dựng có chuyên ngành xây dựng dân dụng hoặc kỹ sư xây dựng.</p> <p>b) Cán bộ phụ trách thanh toán có chuyên ngành kỹ sư kinh tế xây dựng hoặc xây dựng dân dụng.</p> <p>c) Cán bộ phụ trách thi công phần thiết bị điện có chuyên ngành kỹ sư điện điện tử hoặc cơ điện tử.</p> <p>d) Cán bộ phụ trách thi công phần hệ thống điều hòa không khí có chuyên ngành kỹ sư Nhiệt-Nhiệt lạnh hoặc Điện lạnh.</p> <p>e) Cán bộ phụ trách thi công phần thiết bị nước, chuyên ngành kỹ sư cấp thoát nước.</p> <p>f) Cán bộ phụ trách thí nghiệm có chuyên ngành kỹ sư xây dựng và chứng chỉ kỹ thuật viên thí nghiệm.</p>	<p>Có Hệ thống quản lý chất lượng cho công tác thi công. Có hệ thống quản lý thể hiện rõ trách nhiệm của từng nhân sự theo các mục a,b,c,d,e,f.</p> <p>Có đề xuất huy động các nhân sự đáp ứng yêu cầu nêu tại mục a,b,c,d,e,f. Kèm theo tài liệu bằng cấp để chứng minh</p> <p>Biện pháp quản lý thi công phải hợp lý, khả thi phù hợp các quy định hiện hành và quy mô của gói thầu này.</p>	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
5.4	Biện pháp quản lý tài liệu, hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán.	<p>Có biện pháp quản lý tài liệu, hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán phù hợp các quy định hiện hành và quy mô của gói thầu này.</p>	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
5.5	Biện pháp quản lý công tác thí nghiệm tại công trình	<p>Có kế hoạch thí nghiệm. Thuyết minh mô tả đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp các quy định hiện hành và quy mô của dự án này</p>	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
6	An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường		

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1	<p>An toàn lao động:</p> <p>a) Lập kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động;</p> <p>b) Xác định các vùng nguy hiểm, vùng nguy hại trên công trường và khu vực lân cận công trường, lập Biện pháp kiểm soát bảo đảm an toàn;</p> <p>c) Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công tác thi công:</p> <ul style="list-style-type: none"> - An toàn trong công tác tổ chức mặt bằng thi công; - An toàn về điện trên công trường; - An toàn trong sử dụng dụng cụ cầm tay; - An toàn trong sử dụng xe, máy xây dựng, an toàn giao thông ra vào công trường; - An toàn trong công tác bốc xếp và vận chuyển trong công trường xây dựng. <p>d) Lập biện pháp quản lý an toàn cho công trình hiện hữu và khu vực xung quanh công trường.</p> <p>e) Lập biện pháp an toàn khi làm việc trên cao bao gồm: Các yếu tố nguy hiểm; trang bị bảo vệ cá nhân; quy định an toàn đối với con người; quy định an toàn đối với phương tiện.</p>	<p>Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp các quy định hiện hành và quy mô của gói thầu này.</p>	Đạt
		<p>Không đáp ứng yêu cầu.</p>	<p>Không đạt</p>
6.2	<p>Phòng cháy, chữa cháy:</p> <p>Lập biện pháp Phòng chống cháy nổ bao gồm:</p> <p>a) Ngăn ngừa nguy cơ xảy ra cháy;</p> <p>b) Kiểm soát nhanh chóng và hiệu quả đám cháy;</p> <p>c) Đảm bảo thoát nạn nhanh</p>	<p>Có biện pháp phòng chống cháy nổ hợp lý, khả thi phù hợp các quy định hiện hành và quy mô của gói thầu này.</p>	Đạt
		<p>Không đáp ứng yêu cầu.</p>	<p>Không đạt</p>

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	chóng và an toàn.		
6.3	Vệ sinh môi trường: Các biện pháp, kế hoạch giảm thiểu và bảo vệ môi trường: a) Trách nhiệm của nhà thầu thi công xây dựng về bảo vệ môi trường trong thi công; b) Lập Kế hoạch, biện pháp và thực hiện thường xuyên công việc đảm bảo vệ sinh, môi trường trên công trường và khu vực lân cận bên ngoài công trường; c) Lập Kế hoạch quản lý chất thải rắn và các loại chất thải khác trên công trường.	<ul style="list-style-type: none"> - Có biện pháp quản lý vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp các quy định hiện hành và quy mô của gói thầu này. - Có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải đảm bảo theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường (đính kèm các tài liệu chứng minh đơn vị có năng lực và được cấp phép thực hiện thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải) 	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
7	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
7.1	Thời gian bảo hành	Có đề xuất thời gian bảo hành công trình, kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng ≥ 12 tháng.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
7.2	Sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót trong thời gian bảo hành	Có thuyết minh về trách nhiệm sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót trong thời gian bảo hành và đảm bảo thực hiện ngay trong vòng ≤ 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
7.3	Bảo trì, duy tu bảo dưỡng trong thời gian bảo hành	Có thuyết minh về việc bảo trì, duy tu bảo dưỡng trong thời gian bảo hành và đảm bảo thời gian tối thiểu 03 tháng/01 lần	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
8	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
8.1	Kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu	Nhà thầu có cam kết đối với các hợp đồng xây lắp đã thực hiện trong vòng 03 năm gần đây: a) Không có từ 02 hợp đồng trở lên chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu. b) Công trình không có các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng do lỗi của nhà thầu. c) Không có từ 02 trường hợp trở lên vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu. (* Từng thành viên trong liên danh phải đáp ứng yêu cầu này)	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất²:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu;

Bước 2. Hiệu chỉnh sai lệch thừa (thực hiện theo quy định tại Mục 28 E-CDNT);

Bước 3. Xác định giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 4. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 29 E-CDNT

Bước 5. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Trường hợp chủ đầu tư đưa ra các khoản tạm tính thì phần chi phí cho các khoản tạm tính, trong đó bao gồm chi phí công nhật sẽ được tách riêng và không được xem xét trong quá trình đánh giá E-HSDT để so sánh, xếp hạng các E-HSDT

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có)

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSDT sẽ được đánh giá như sau: không yêu cầu

² Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này.